TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2020/HS-ST
Ngày: 24/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Bà Quách Thị Phương Thuý.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*: Bà Đỗ Vân Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 11/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24A/2020/QĐXXST-HS ngày 20/3/2020; Thông báo về việc tạm dừng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án ngày 25/3/2020 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án ngày 20/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1960. ĐKHKTT và chỗ ở: Số 5/50 C, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/10. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị Y (đều đã chết). Có vợ là Trần Thị T và có 04 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 06/01/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

** Người làm chứng*:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Bùi Trọng C, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 15 B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Phạm Đình Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Anh Lưu Trọng H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: xã P, huyện N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn D thường ngồi tại vỉa hè trước số nhà 152 Y, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương để bán xổ số lô tô nhà nước. Vì muốn có thêm thu nhập nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, D đã thực hiện hành vi bán số lô, số đề trái phép cho khách đi đường. Cụ thể:

Dũng bán cho Nguyễn Văn T các số đề đầu 9 *(từ 90 đến 99)*, mỗi số 33.000đ; các số lô 27, 72, mỗi số 10 điểm; các số lô 52, 25, 18, 76, mỗi số 20 điểm; mỗi điểm lô tương ứng 20.000đ. Tổng số tiền D bán số lô, số đề cho T là 2.330.000đ. D khuyến mại 3.000đ/1 số đề nên tổng số tiền T trả cho D là 2.300.000đ.

Dũng bán cho Bùi Trọng C các số lô 77, 83, 12, 50, 53; mỗi số 20 điểm; mỗi điểm lô tương ứng 20.000đ. C trả cho D tổng số tiền mua các số lô là 2.000.000đ.

Dũng bán cho Phạm Đình Đ các số đề 85, 97, 84, 86, mỗi số 55.000đ; các số lô 99, 30, mỗi số 20 điểm; số lô 65 là 10 điểm; mỗi điểm lô tương ứng 20.000đ. Tổng số tiền D bán số lô, số đề cho Đ là 1.220.000đ. D khuyến mại 5.000đ/1 số đề nên tổng số tiền Đ trả cho Dũng là 1.200.000đ.

Dũng ghi các số lô, số đề vào các tờ giấy tích kê rồi đưa cho người mua; Dũng giữ lại các tờ tích kê in qua giấy than để so sánh kết quả. Lúc này lực lượng Công an đến bắt quả tang, thu giữ: 06 tờ giấy tích kê ghi các số lô, số đề; 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu BALL POINT PEN; 01 tờ giấy than màu xanh và số tiền 5.500.000đ.

Quá trình điều tra và tai phiên tòa, Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Nguyễn Văn T, Bùi Trọng C, Phạm Đình Đ đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 29/QĐ-VKSNDTPHD ngày 10/3/2020, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn D về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự *(BLHS)*.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Nguyễn Văn D phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 35; điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Nguyễn Văn D từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ sung quỹ Nhà nước. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.500.000đ. Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ của bị cáo D. Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh và 01 tờ giấy than màu xanh. Lữu giữ tại hồ sơ vụ án 06 tờ tích kê. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Toà án nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo*: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, tại vỉa hè trước nhà số 152 Y, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn D có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn T, Bùi Trọng C, Phạm Đình Đ, được thua tính bằng tiền. Tổng số tiền đánh bạc trái phép là 5.550.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính một cách nhanh chóng nên vẫn cố ý thực hiện. Số tiền đánh bạc trái phép là 5.550.000đ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng TNHS. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền đánh bạc trái phép không lớn và chưa được hưởng lợi từ hành vi đánh bạc nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng*: Số tiền 5.550.000đ là tiền dùng đánh bạc trái phép nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Cơ quan điều tra đã thu giữ 5.500.000đ nên cần tịch thu số tiền còn lại của bị cáo là 50.000đ. Chiếc bút bi màu xanh nhãn hiệu BALL POINT PEN và tờ giấy than màu xanh là công cụ phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ. 06 tờ giấy ghi các số lô, số đề là vật chứng và cũng là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[5] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Nguyễn Văn T, Bùi Trọng C, Phạm Đình Đ có hành vi đánh bạc trái phép với số tiền dùng đánh bạc lần lượt là 2.330.000đ, 2.000.000đ và 1.220.000đ nhưng nhân thân T, C, Đ thuộc trường hợp chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên chỉ bị xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt Nguyễn Văn D **22.000.000đ** *(hai mươi hai triệu đồng)* nộp ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.500.000đ *(năm triệu năm trăm nghìn đồng, đã thu)*.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ *(năm mươi nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Văn D *(chưa thu)*.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu BALL POINT PEN và 01 tờ giấy than màu xanh.

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 06 tờ giấy ghi các số lô, số đề (từ BL 24 đến BL 29).

Các vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2020 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Về án phí: Buộc Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

Quách Thị Phương Thuý